TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN THÀNH** TỈNH BẮC NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72/2023/QĐST-HNGĐ	Thuận Thành, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2023/TLST- HNGĐ ngày 10/4/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1999.
Cư trú: Thôn 7, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.
HKTT: Thôn Đại Mão, xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Nho D, sinh năm 1996.
HKTT: Thôn Đại Mão, xã Hoài Thượng, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Lê Nho D.

[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Lê Nho D đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị L được trực tiếp nuôi con chung là cháu Lê Nho Duy Anh, sinh ngày 7/8/2020. Cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Chị L, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu số 0005957 ngày 10/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả chị L số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
-VKSND thị xã Thuận Thành.
-Chi cục THADS thị xã Thuận Thành.
-UBND xã Hoài Thượng, tx Thuận Thành.
-Các đương sự.
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sỹ Cây